

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:31/2022/HSST
Ngày: 13/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C - TỈNH TIỀN GIANG**
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hòa Hợp**;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Đặng Thế Ứng**;
- Ông **Võ Thanh Hải**;

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhân** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy – tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Quốc Vương** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2021/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUỐC H, sinh ngày 12/01/ 1997;

- Tên gọi khác: An K.
- Địa chỉ: Khu phố 2, Phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;
- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Trình độ học vấn: 01/12.
- Nghề nghiệp: Không.
- Cha: Nguyễn Văn Q , Mẹ: Dương Thúy H ;
- Anh, chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình;
- Bị cáo chưa có vợ;
- Tiền sự: Không.
- Tiền án: Không;
- Bị cáo bị tạm ngày 31/12/2021.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Nguyễn Văn K – sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Mỹ P, xã Long K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Nguyễn Thị Kim X , sinh năm 1958 (Vắng mặt) ;

Địa chỉ: số 25/491A, khu phố 2, phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;

- Huỳnh Duy T , sinh năm 1993 (Vắng mặt) ;

Địa chỉ : ấp 2, xã Thạnh A , Hện Thạnh H , tỉnh Long A ;

*** Đại diện hợp pháp cho bị cáo H :**

- Dương Thúy H , sinh năm, 1972 (Mẹ ruột của bị cáo) Vắng mặt;

Địa chỉ : Khu phố 2, Phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang ;

* Luật sư **Nguyễn Thị Ngọc Hương** – Chi nhánh Văn phòng Luật sư Gia Quang Luật – Đoàn Luật sư TP Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo NGUYỄN QUỐC H (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo NGUYỄN QUỐC H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tối ngày 01/12/2020 NGUYỄN QUỐC H đến nhà Nguyễn Hoàng A ngụ ấp Mỹ P, xã Long K chơi và ngủ lại. Sáng ngày 02/12/2020 Trần Văn Hải E ngụ phường 1, thị xã C mượn xe đạp điện của chị Nguyễn Thị Kim X (Mẹ của Hải E) điều khiển đến nhà A thì gặp H, A. Khoảng 11 giờ, Hải E điều khiển xe đạp điện chở H và A đi chơi. Đi được 01 đoạn thì xe xì lốp nên Hải E điều khiển xe đi bơm hơi, H và A đi bộ, khi đi ngang nhà anh Nguyễn Văn K , ngụ ấp Mỹ P, xã Long K, H nhìn thấy xe đạp điện nhãn hiệu BMX màu đỏ đang dựng trong sân nên nảy sinh ý định lấy trộm, H nói A đi trước, H vào nhà người dì lấy xe đạp gửi trước đó. H đi bộ đến mở cửa cổng nhà anh Khỏe, đi vào sân lấy cắp xe đạp điện ra rồi đạp xe đi một đoạn thì xe bị tuột dây sên, lúc này Hải E điều khiển xe đạp điện chạy đến nên H nhờ Hải E kè xe đạp trộm được đến Phường 5, Hải E chở A về nhà Hải E sau đó H sử dụng điện thoại Samsung chụp hình xe đạp điện trộm được và gửi hình cho anh Huỳnh Duy T , ngụ ấp 2, xã Thạnh A , Hện Thạnh H , tỉnh Long A để bán xe, anh Tuyên đồng ý mua xe với giá 2.600.000 đồng. H hẹn anh Tuyên giao xe ở hẻm Chu Vi ngụ khu phố 2, Phường 1, thị xã C. Sau khi nhận tiền H đến nhà chị Nguyễn Thị Kim X (Mẹ Hải E m) trả cho chị Xuân 300.000 đồng tiền H thiếu và cho Hải E số tiền 900.000 đồng. H đưa cho A 800.000 đồng tiêu xài hết, số tiền còn lại H tiêu xài cá nhân còn lại 60.000 đồng. Đối với 300.000 đồng chị Xuân tiêu xài hết. Đến ngày 28/3/2021 thì H bị bắt trong vụ án khác.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe đạp điện hiệu BMX màu đỏ;
- 01 xe đạp điện hiệu ASAMA màu trắng đen;
- 01 điện thoại Samsung, màu đen loại cảm ứng;
- 900.000 đồng do chị Xuân giao nộp;
- 60.000 đồng (thu giữ của H).

Theo kết luận định giá tài sản số 11/2021/HĐĐG ngày 21/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã C kết luận: 01 xe đạp điện nhãn hiệu BMX màu sơn đỏ trị giá 5.200.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả:

01 xe đạp điện hiệu BMX cho anh Nguyễn Văn K .

01 xe đạp điện hiệu ASAMA cho chị Nguyễn Thị Kim X

Phân dân sự: anh Nguyễn Văn K đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu H bồi thường. Quá trình điều tra H đã bồi thường cho anh Huỳnh Duy T số tiền 1.500.000 đồng nên anh Tuyên không yêu cầu bồi thường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 530/KL-VPYTW ngày 24/9/2012 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với NGUYỄN QUỐC H như sau:

Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy.

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSTXCL ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C đã truy tố bị cáo NGUYỄN QUỐC H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C giữ quyền công tố vẫn giữ y quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo NGUYỄN QUỐC H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

- *Về vật chứng*: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả:

01 xe đạp điện hiệu BMX cho anh Nguyễn Văn K .

01 xe đạp điện hiệu ASAMA cho chị Nguyễn Thị Kim X .

- *Về trách nhiệm dân sự:* Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm không yêu cầu bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận.

Phát biểu Luật sư bảo vệ cho NGUYỄN QUỐC H Luật sư thống nhất về tội danh cũng như các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt cho bị cáo và đưa ra nhiều ý kiến phân tích quá trình phạm tội của bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo có mức án phù hợp tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về ý thức bị cáo Nguyễn Quang H nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý vi phạm. Tại phiên Tòa hôm nay việc vắng mặt những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Xét thấy trong hồ sơ đã có lời khai của các bị hại, người liên quan, nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo H. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với các bị hại, người liên quan.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là ngày 01/12/2020 NGUYỄN QUỐC H đến nhà Nguyễn Hoàng A chơi và ngủ lại. Sáng ngày 02/12/2020 Trần Văn Hải E mượn xe đạp điện của chị Nguyễn Thị Kim X (Mẹ của Hải E m) điều khiển đến nhà A thì gặp H, A. Khoảng 11 giờ, Hải E điều khiển xe đạp điện chở H và A đi chơi. Đi được 01 đoạn thì xe xì lốp nên Hải E điều khiển xe đi bơm hơi, H và A đi bộ, khi đi ngang nhà anh Nguyễn Văn K , H nhìn thấy xe đạp điện nhãn hiệu BMX màu đỏ đang dựng trong sân nên nảy sinh ý định lấy trộm, H nói A đi trước, H vào nhà người dì lấy xe đạp gửi trước đó. H đi bộ đến mở cửa cổng nhà anh Khỏe, đi vào sân lấy cắp xe đạp điện ra rồi đạp xe đi một đoạn thì xe bị tuột dây sen, lúc này Hải E điều khiển xe đạp điện chạy đến nên H nhờ Hải E kè xe đạp trộm được đến Phường 5, Hải E chở A về nhà Hải E sau đó H sử dụng điện thoại Samsung chụp hình xe đạp điện trộm được và gửi hình cho anh Huỳnh Duy T , ngụ ấp 2, xã Thạnh A , Hện Thạnh Hòa, tỉnh Long A để bàn xe, anh Tuyên đồng ý mua xe với giá 2.600.000 đồng. H hẹn anh Tuyên giao xe ở hẻm Chu V ngụ khu phố 2, Phường 1, thị xã C. Sau khi nhận tiền H đến nhà chị Nguyễn Thị

Kim X (Mẹ Hải E) trả cho chị Xuân 300.000 đồng tiền H thiếu và cho Hải E số tiền 900.000 đồng. H đưa cho A 800.000 đồng tiêu xài hết, số tiền còn lại H tiêu xài cá nhân còn lại 60.000 đồng. Đối với 300.000 đồng chị Xuân tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 11/2021/HĐĐG ngày 21/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã C kết luận: 01 xe đạp điện nhãn hiệu BMX màu sơn đỏ trị giá 5.200.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tuyên bố bị cáo NGUYỄN QUỐC H phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của các bị hại trái pháp luật, bị cáo nhận thức rất rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, làm mất an ninh trật tự ở địa phương, và có thể phát sinh những vụ tiếp theo sau này nếu không kịp thời phát hiện ngăn chặn. Hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo NGUYỄN QUỐC H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Xét tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Xét về nhân thân bị cáo là vào ngày 14/6/2012 bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Hện Cai Lậy ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 24/12/2014 Công an thị xã C ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/6/2016 Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 08/11/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã C xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Xét thấy bị cáo đã trưởng thành ít nhiều bản thân bị cáo phải nhận thức pháp luật, nhưng bản thân bị cáo thích ăn chơi, không chịu học tập, lao động, giúp ích cho gia đình và bản thân. Lẽ ra ở tuổi của bị cáo là phải cố gắng lao động tìm kiếm việc làm ổn định để tạo tương lai cho gia đình giúp ích cho bản thân bị cáo nhưng bị cáo không làm được cHện đó, có những hành vi tiêu cực dẫn đến phạm tội nhiều lần. Khi vụ án xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra đã kịp thời phát hiện ngăn chặn thu hồi tài sản trao trả lại cho các bị hại, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khA khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử căn cứ điểm q, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 530/KL-VPYTW ngày 24/9/2012 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận hiện tại bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo vẫn biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham và xem thường pháp luật, bị cáo muốn có tiền sử dụng cho bản thân mà không phải tốn mồ hôi và công sức lao động mà chỉ tìm sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại để thực hiện hành vi trộm tài sản của bị hại. hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân đã nhiều lần phạm tội. Với hành vi nêu trên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời xã hội

một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với Huỳnh Duy T có hành vi mua xe đạp điện của bị cáo nhưng không biết bị cáo phạm tội mà có. Do đó hành vi của anh Tuyên không cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với Nguyễn Hoàng A và Trần Văn Hải E nghe bị cáo nói xe của bị cáo gửi nhà bà Dì lấy đem về nên A và Hải E không biết H trộm cắp xe đạp điện của anh Khỏe. Sau khi bán xe bị cáo có cho tiền nhưng A và Hải E không biết nguồn tiền của bị cáo cho là phạm tội mà có. Nên hành vi của A và Hải E không có dấu hiệu tội phạm.

[6] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả:

01 xe đạp điện hiệu BMX cho anh Nguyễn Văn K .

01 xe đạp điện hiệu ASAMA cho chị Nguyễn Thị Kim X .

Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm không yêu cầu bị cáo bồi thường. Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tịch thu sung hủy:

- 01 điện thoại Samsung, màu đen loại cảm ứng;
- 900.000 đồng do chị X giao nộp;
- 60.000 đồng (thu giữ của H).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo NGUYỄN QUỐC H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Xét phát biểu và đề nghị của luật sư phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo NGUYỄN QUỐC H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173 ; điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN QUỐC H 01 năm 03** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2021.

2. Về vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự.
- Tịch thu sung hủy:
- 01 điện thoại Samsung, màu đen loại cảm ứng;
- 900.000 đồng do chị Xuân giao nộp;
- 60.000 đồng (thu giữ của H). (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2022).

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm không yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử ghi nhận.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **NGUYỄN QUỐC H** phải chịu **200.000đ** (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo H, người bào chữa, có quyền kháng cáo Bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm, Riêng các bị hại, người liên quan được kháng cáo kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã C;
- Cơ quan điều tra CA thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Hòa Hợp

